

BÀI 9

ÔNG LÃO ĐÁNH CÁ VÀ CON CÁ VÀNG

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được nội dung, ý nghĩa của truyện cổ tích *Ông lão đánh cá và con cá vàng* ;
- Nắm được biện pháp nghệ thuật chủ đạo và một số chi tiết nghệ thuật tiêu biểu, đặc sắc trong truyện ;
- Kể lại được truyện.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

a) A. Pu-skin kể lại nhiều truyện cổ tích dân gian bằng thơ, như *Truyện cổ tích về con gà trống*, *Truyện cổ tích về nàng công chúa chết và bảy chàng hiệp sĩ*, *Ông lão đánh cá và con cá vàng* (nhan đề trong nguyên bản tiếng Nga của truyện này là *Truyện cổ tích về người đánh cá và con cá vàng*⁽¹⁾).

b) *Ông lão đánh cá và con cá vàng* là truyện cổ tích do A.Pu-skin kể lại, viết lại, vì vậy ngoài nội dung, ý nghĩa truyện dân gian, còn chứa đựng kín đáo những tư tưởng mà tác giả gửi gắm. Đó là tư tưởng chống chế độ Nga hoàng độc ác chuyên quyền, thức tỉnh tinh thần đấu tranh của nhân dân Nga. Không ít nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng : Trong truyện này, nhân vật vợ tượng trưng cho chế độ Nga hoàng tàn ác, độc đoán ; ông lão tượng trưng cho nhân dân – người có sức mạnh, khả năng (biểu tượng là cá vàng) nhưng nếu nhu nhược thì bị áp bức cực khổ suốt đời. Tư tưởng này của truyện cùng một loại với bài thơ *Cây An-tra* của A. Pu-skin.

Tuy nhiên, vấn đề nêu trên là khó với HS lớp 6. Vì vậy, tùy trình độ, khả năng của HS, GV có thể phân tích hoặc không.

c) Có thể sử dụng băng ghi âm kể chuyện (truyền cảm và phù hợp) ; một bộ tranh liên hoàn gồm bảy cảnh (cảnh đầu, cảnh cuối và cảnh biển trong năm lần lặp lại – tăng tiến).

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

– *Ông lão đánh cá và con cá vàng* là một truyện cổ tích dân gian Nga, Được A.Pu-skin (đại thi hào Nga, "mặt trời của thi ca Nga") viết lại bằng 205 câu thơ (tiếng Nga) và Vũ Đình Liên, Lê Trí Viễn dịch qua văn bản tiếng Pháp. Câu chuyện vừa giữ được nét chất phác, dung dị với những biện pháp nghệ thuật rất quen thuộc của truyện cổ tích dân gian, vừa rất điêu luyện, tinh tế trong sự miêu tả và tổ chức truyện.

(1) Xem thêm bài : *Đôi điều về việc dạy bài "Ông lão đánh cá và con cá vàng"* của Vũ Nho trong cuốn *Những chân trời của văn chương*, nhiều tác giả, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 1999.

– Truyện cổ tích *Ông lão đánh cá và con cá vàng* ca ngợi lòng biết ơn đối với những người nhân hậu, nêu bài học đích đáng cho những kẻ tham lam, bội bạc. Truyện sử dụng những biện pháp nghệ thuật rất tiêu biểu của truyện cổ tích, như sự lặp lại – tăng tiến của những tình huống cốt truyện, sự đối lập giữa các nhân vật và sự xuất hiện của các yếu tố tưởng tượng, hoang đường. Đây là một truyện cổ tích thú vị, rất quen thuộc với người đọc Việt Nam.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1. HS đọc văn bản trước khi GV giảng. Có thể cho HS đọc theo một trong hai cách :

– Cho một HS đọc văn bản thật diễn cảm, lột tả rõ sự lặp lại nhưng tăng tiến của những tình huống cốt truyện.

– Cho vài HS lên đóng vai các nhân vật trong truyện để đọc. (Cách này nếu làm tốt, bài giảng sẽ sinh động hơn, nếu không sẽ gây cảm giác rời rạc hoặc làm lạc hướng tâm thế HS.)

Hoạt động 2. Hướng dẫn HS trả lời và thảo luận các câu hỏi.

Câu 1 : Trong truyện, năm lần ông lão ra biển gọi cá vàng (nhắc lại ngắn gọn các lần này). Việc kể lại những lần ông lão ra biển gọi cá vàng là biện pháp lặp lại có chủ ý của truyện cổ tích. Biện pháp này có mấy dụng ý sau :

– Tạo nên tình huống, gây hồi hộp cho người nghe ;

– Sự lặp lại ở đây không phải là lặp lại nguyên xi mà có những chi tiết thay đổi, tăng tiến (cảnh biển thay đổi, lòng tham của mẹ vợ tăng lên). Vì vậy, mỗi lần truyện lặp lại là mỗi lần có những chi tiết mới xuất hiện. Đây là sự lặp lại – tăng tiến.

– Qua những lần lặp lại, tính cách các nhân vật (ông lão, mẹ vợ, cá vàng) và chủ đề của truyện được tô đậm dần.

Câu 2 : Trong truyện, ông lão năm lần ra biển gọi cá vàng, mỗi lần như thế cảnh biển lại thay đổi :

– Lần 1 : Biển gợn sóng êm ả.

– Lần 2 : Biển xanh đã nổi sóng.

– Lần 3 : Biển xanh nổi sóng dữ dội.

– Lần 4 : Biển nổi sóng mù mịt.

– Lần 5 : Một cơn dông tố kinh khủng kéo đến, mặt biển nổi sóng âm ỉm.

Chỉ cần liệt kê lên bảng hai cột song song với nhau : một bên là những yêu cầu càng ngày càng tăng của mẹ vợ, một bên là cảnh biển thay đổi tương ứng với những yêu cầu đó, thì có thể thấy rất rõ thái độ phản ứng của biển và chủ đề của truyện. Rõ ràng trong câu chuyện, biển không chỉ là thiên nhiên bình thường làm khung cảnh cho hoạt động của con người mà biển tham gia tích cực và đi suốt diễn biến (lập – tăng tiến) của truyện. Thái độ của biển ở đây có gì đó gợi liên tưởng đến vai trò "dàn đồng ca" trong bi kịch cổ. Biển cũng dường như là thái độ, phản ứng của nhân dân, của cả đất trời trước thói xấu vô độ của nhân vật mẹ vợ.

Câu 3 : Lòng tham không đáy và sự bội bạc của mẹ vợ chính là mạch dẫn dắt sự phát triển của câu chuyện. Mẹ không hề có công lao gì với cá vàng nhưng lại đòi hỏi ngày càng quá quắt :

– Lần 1 : đòi máng lợn mới.

– Lần 2 : đòi một cái nhà rộng.

– Lần 3 : muốn làm nhất phẩm phu nhân.

– Lần 4 : muốn làm nữ hoàng.

– Lần 5 : muốn làm Long Vương, bắt cá vàng hầu hạ và làm theo ý muốn của mẹ.

Quan sát năm lần đòi hỏi của mẹ vợ, ta nhận thấy :

– Lần 1 và 2 : đòi hỏi của cải vật chất (tăng lên).

– Lần 3 : đòi hỏi của cải và danh vọng.

– Lần 4 : đòi hỏi của cải, danh vọng và quyền lực.

– Lần 5 : đòi hỏi một địa vị đầy quyền uy nhưng không có thật và một quyền phép vô hạn.

Lòng tham của mẹ vợ cứ tăng mãi không có điểm dừng. Mẹ muốn có tất cả mọi thứ : của cải, danh vọng, quyền lực. Ngay cả khi đã được làm nữ hoàng – địa vị cao nhất có thật mà con người có thể mơ ước – mẹ cũng không chịu dừng lại ở đó mà tiếp tục đòi một địa vị chỉ có trong tưởng tượng. Và căn cứ vào sự

đòi hỏi cá vàng phải hầu mụ và làm theo ý muốn của mụ thì ta dễ dàng thấy mụ chưa hề có ý định dừng lại trong những ham muốn đã vô độ.

Trong truyện, mụ vợ là nhân vật phản diện. Đây không phải là con người mang tính xấu mà là tính xấu hiện hình dưới lớp người. Có thể kể ra vô số thói xấu của nhân vật này : tham lam, bội bạc, dũ dằn, thô lỗ, ... Trong đó có hai thói xấu nổi bật nhất, gây ấn tượng mạnh với người thưởng thức tác phẩm, đó cũng là đích mà chủ đề tác phẩm hướng tới : *tham lam, bội bạc*. Có lẽ, ở con người, sự bội bạc còn đáng ghét và khó tha thứ hơn cả sự tham lam.

Với chồng, thái độ bội bạc của mụ càng ngày càng tăng lên. Mở đầu truyện là cảnh sống bình thường của hai vợ chồng nghèo, sinh hoạt của họ đều đặn "Ngày ngày chồng đi thả lưới, vợ ở nhà kéo sợi". Thế rồi khi xuất hiện cá vàng – khả năng kì diệu để thoả mãn mọi ước muốn – thì mọi sự thay đổi. Thử quan sát thái độ của mụ vợ đối với chồng :

- Mụ mắng chồng : "Đồ ngốc !" (đòi máng) ;
- Mụ quát to hơn : "Đồ ngu !" (đòi nhà) ;
- Mụ mắng như tát nước vào mặt : "Đồ ngu, ngốc sao ngốc thế !" (đòi làm nhất phẩm phu nhân) ;
- Mụ giận dữ, nổi trận lôi đình tát vào mặt ông lão : "Mày dám cãi..." (đòi làm nữ hoàng) ;
- Mụ lại nổi cơn thịnh nộ, sai người đi bắt ông lão đến (đòi làm Long Vương, ...).

Những chi tiết ấy làm nổi rõ nghịch lí : lòng tham càng lớn thì tình nghĩa vợ chồng càng teo lại, rồi tiêu biến.

Với mụ vợ, ông lão đánh cá không chỉ là chồng mà còn là ân nhân. Nhờ ông mà mụ có được tất cả. Nhưng ông lão đánh cá càng giúp mụ vợ thoả mãn được nhiều đòi hỏi bao nhiêu thì mụ cư xử với ông càng tệ bạc bấy nhiêu. Mụ không còn coi ông lão là chồng đã đành, ông cũng không được đối xử như người bình thường. Mụ ngược đãi chồng như lối cư xử của một mụ chủ cay nghiệt nhất với một nô lệ chỉ được phép nghe lệnh và tuân lệnh.

Đặc biệt, với mụ vợ, cá vàng đã đưa lại cho đủ thứ, còn bản thân mụ thì chẳng hề có công gì với cá vàng để có thể đòi hỏi cá vàng trả ơn. Nhưng lòng

tham không đáy, mù đòi hỏi tất cả mọi thứ con người có thể có, chưa đủ, mù còn muốn chính cá vàng cũng trở thành đầy tớ hầu hạ mù, để tùy mù sai khiến. Mù không muốn đòi hỏi cá vàng qua trung gian là ông lão đánh cá nữa, mù muốn gạt bỏ ông lão đi – ân nhân đã trở thành chướng ngại. Sự bội bạc của mù đến đây đã đi tới tột cùng, người và trời đều không thể dung tha.

Câu 4: Trong quá trình tổ chức cho HS thảo luận ở lớp câu này, GV không nhất thiết phải định hướng quá chặt mà có thể chấp nhận những ý kiến không hoàn toàn giống nhau. Tuy nhiên, HS cần biện giải được cho ý kiến của mình.

– Với ông lão đánh cá : Kết thúc truyện như thế, ông lão không mất gì cả, mà chỉ như vừa qua một cơn ác mộng. Có lẽ từ đây trở đi ông lão càng quý hơn cảnh sống xưa của mình. Ông đã được trả lại cuộc sống bình yên ấy.

– Với mù vợ : Kết thúc truyện, tất cả trở lại như xưa (lều nát, máng sứt, ...). Đọc lướt qua có thể thắc mắc : Tại sao mù vợ không bị trừng phạt mà chỉ bị trở về hoàn cảnh xưa thôi ? Nhưng đọc kĩ hơn thì thấy rõ : Kết thúc trở lại như xưa nhưng thực ra không phải hoàn toàn như xưa nữa. Cá vàng không chỉ lấy đi những gì nó đã cho mà còn lấy nhiều hơn thế. Mở đầu truyện, mù vợ sống trong cảnh nghèo khó mà chưa hề nếm trải sung sướng, giàu sang. Còn ở kết thúc truyện, sau khi mù đã được sống qua tột đỉnh giàu sang, danh vọng mà lại phải trở về cảnh nghèo khó ban đầu, điều đó thực chẳng dễ chút nào. Như vậy, dù là trở về hoàn cảnh ban đầu, nhưng rõ ràng là khổ hơn lúc đầu rất nhiều. Đây chính là sự trừng phạt rất đích đáng đối với nhân vật này.

Câu 5

a) Cá vàng trừng trị mù vợ vì cả hai tội. Cả hai tội đều nặng, nhưng có lẽ, tội bội bạc là tội lớn hơn. Thực ra, giữa hai tội này có mối liên hệ chặt chẽ : Lòng tham quá lớn thường làm người ta mờ mắt, mất hết lương tri, không còn khả năng nhận biết phải trái, ... Ở con người, lòng tham – ít hay nhiều – không phải là chuyện gì xa lạ, và có lẽ đây chính là một trong những căn nguyên dẫn con người đến nhiều tai họa.

b) Ý nghĩa tượng trưng của hình tượng cá vàng :

– Cá vàng tượng trưng cho sự biết ơn, tấm lòng vàng của nhân dân đối với những người nhân hậu đã cứu giúp con người khi hoạn nạn, khó khăn. Cá vàng đại diện cho lòng *tốt*, cái *thiện*.

– Cá vàng còn tượng trưng cho một chân lí khác của dân gian : trừng trị đích đáng những kẻ tham lam, bội bạc.

Hoạt động 3. Hướng dẫn HS thực hiện phần *Ghi nhớ*.

– GV yêu cầu một HS đọc phần này, sau đó chỉ ra các ý trong *Ghi nhớ* để HS dễ hiểu, dễ thuộc.

– GV yêu cầu HS làm ở nhà câu 1, 2, 3 – Bài 9, SBT.

Hoạt động 4. Hướng dẫn HS thực hiện phần *Luyện tập*.

Câu 1 : Những ý kiến khác nhau về tên truyện.

a) Ý kiến cho rằng truyện này nên đặt tên là *Mụ vợ ông lão đánh cá và con cá vàng* cũng có cơ sở, vì :

– Mụ vợ là nhân vật chính của truyện.

– Ý nghĩa chính của truyện là phê phán, nêu bài học đích đáng cho những kẻ tham lam, bội bạc như mụ vợ ông lão.

b) HS có thể đề xuất tên truyện là *Hai vợ chồng ông lão đánh cá và con cá vàng* (chú ý trong *Truyện cổ Grim* có một truyện nhan đề là : *Hai vợ chồng người đánh cá*) để tên truyện nói được đủ các nhân vật cũng như chủ đề tác phẩm. (Về chủ đề, cần thấy *Truyện cổ Grim* tập trung phê phán thói tham lam, hầu như chưa đụng đến tội vong ân bội nghĩa.)

c) Tên truyện do A.Pu-skin đặt cho tác phẩm cũng mang những ý nghĩa sâu sắc :

– Nói được hai nhân vật chính và không nhất thiết phải nói rõ tất cả các nhân vật chính trong tác phẩm. Trong truyện cổ tích thần kì, xét chung, nhân vật chính là nhân vật tích cực (không bao giờ là nhân vật phản diện). Về tên gọi, nguyên tắc lấy nhân vật chính để đặt tên truyện cũng ít khi bị vi phạm.

– Hai nhân vật : ông lão đánh cá và con cá vàng đại diện cho lòng tốt, cái thiện. Riêng cá vàng thì còn đại diện cho công lí của nhân dân. Hai nhân vật này hoàn toàn đối lập với nhân vật mụ vợ tham lam, bội bạc. Đặt tên như vậy, ý nghĩa chính của tác phẩm không bị giảm sút. Hơn nữa đặt tên tác phẩm như vậy, phải chăng A.Pu-skin muốn tô đậm dấu ấn cho các nhân vật đại diện cho nhân dân ?

Câu 2 : Xem yêu cầu của việc kể diễn cảm ở các bài học trước.